

Số: 1345/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 1854/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị D, sinh năm 1990.

Thường trú: Số 26/5/16, đường L, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm 1973.

Thường trú: Số 26/5/16, đường L, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị D và ông Trần Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Võ Minh P, sinh ngày 15/10/2016. Khi ly hôn, giao cho bà D được nuôi cháu P, tạm thời ông C không phải cấp dưỡng nuôi con do bà D không yêu cầu.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Bà Võ Thị D tự nguyện nộp 150.000đ án phí HNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0000311 ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Bà D đã nộp đủ tiền án phí và hoàn trả lại cho bà D 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- Ủy ban nhân dân phường L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Phương